TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẦN GIUỘC** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 87/2024/DS – ST
Ngày: 28 - 6 - 2024
V/v tranh chấp Hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẦN GIUỘC, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Tô Cẩm Hương;

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Minh Chí;

Ông Trần Văn Xuân;

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Trần Thị Thùy Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An.

Ngày 28 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 122/2024/TLST- DS, ngày 05 tháng 4 năm 2024, về tranh chấp hợp đồng tín dụng, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 91/2024/QĐXXST - DS, ngày 21 tháng 5 năm 2024, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng thương mại cổ phần Kiên Long;

Địa chỉ trụ sở chính: Số 40 – 42 – 44, đường Phạm Hồng Thái, phường Vĩnh Thanh Vân, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Ngọc Minh – Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Hoàng Chơn – Chuyên viên xử lý nợ thẻ và tài chính vi mô – Phòng xử lý nợ - Ngân hàng thương mại cổ phần Kiên Long (Xin vắng mặt).

(Giấy ủy quyền số 3549 ngày 07/9/2023).

- *Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị Mỹ, sinh năm 1982; Địa chỉ: Ấp Tây, xã Đông Thạnh, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Quá trình giải quyết vụ án, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần Kiên Long là ông Nguyễn Hoàng Chơn trình bày:

Bà Nguyễn Thị Mỹ có vay của Ngân hàng thương mại cổ phần Kiên Long (Sau đây viết là Ngân hàng) theo Giấy đăng ký phát hành kiêm hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng Quốc tế KienlongBank số 0027/19/TC/1903-5914 ngày 30/3/2019

với nội dung như sau: Hạn mức cấp tín dụng là 20.000.000 đồng; loại thẻ phát hành là Thẻ tín dụng Visa; mục đích là tiêu dùng; thời hạn sử dụng là 36 tháng; lãi suất vay là 22%/năm. Sau khi được cấp tín dụng, bà Mỹ đã sử dụng vốn trong thẻ từ ngày 22/4/2019 đến nay và không thực hiện thanh toán nợ đúng hạn nên bà Mỹ đã vi phạm các thỏa thuận với Ngân hàng.

Vì vậy, Ngân hàng khởi kiện, yêu cầu bà Mỹ trả lại nợ gốc, lãi tính đến ngày xét xử sơ thẩm – ngày 28/6/2024 là 52.170.023 đồng, trong đó nợ gốc là 18.052.856 đồng, lãi là 18.927.022 đồng, phí phạt chậm trả lãi là 11.970.000 đồng, phí phạt vượt hạn mức là 3.220.145 đồng. Buộc bà Mỹ tiếp tục trả tiền lãi phát sinh từ ngày 29/6/2024 cho đến khi thanh toán dứt nợ, theo mức lãi suất quy định tại Giấy đăng ký phát hành kiêm hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng Quốc tế KienlongBank số 0027/19/TC/1903-5914 ngày 30/3/2019.

Ông Nguyễn Văn Chơn có đơn xin xét xử vắng mặt.

Bị đơn bà Nguyễn Thị Mỹ đã được Tòa án tống đạt các văn bản và quyết định tố tụng hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt trong toàn bộ quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, bà Mỹ không có ý kiến phản hồi đối với yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Thẩm quyền của Tòa án: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn trả nợ vay theo hợp đồng tín dụng, bị đơn có nơi cư trú tại xã Đông Thạnh, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An. Căn cứ vào Khoản 3 Điều 26, điểm a Khoản 1 Điều 35, điểm a Khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, xác định vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An.

[1.2] Sự vắng mặt của đương sự: Tại phiên tòa, nguyên đơn và bị đơn đều vắng mặt. Nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn đã được Tòa án tống đạt các văn bản tố tụng, giấy triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai tham gia phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ vào điểm b Khoản 2 Điều 227, Khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Hiệu lực của hợp đồng: Ngày 30/3/2019, bà Nguyễn Thị Mỹ có Giấy đăng ký phát hành kiêm hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng Quốc tế KienlongBank số 0027/19/TC/1903-5914, đề nghị Ngân hàng thương mại cổ phần Kiên Long cấp tín dụng qua Thẻ tín dụng và được Ngân hàng chấp nhận, đồng ý cấp tín dụng với số tiền 20.000.000 đồng, thời hạn vay là 36 tháng, lãi suất trong hạn 22%/năm, ngoài ra còn thỏa thuận các phí phạt chậm trả, phạt vượt hạn mức. Nội dung thỏa thuận của các bên không vi phạm pháp luật, không trái đạo đức xã hội. Căn cứ theo Điều 117, Điều 3 của Bộ luật dân sự năm 2015 thì hợp đồng tín dụng có tiêu đề "Giấy đăng ký phát hành kiêm hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng Quốc tế KienlongBank" số 0027/19/TC/1903-5914 giữa Ngân hàng và bà Mỹ có hiệu lực pháp luật.

[2.2] Thực hiện hợp đồng: Ngày 22/4/2019, Ngân hàng đã giải ngân số vốn vay 20.000.000 đồng cho bà Nguyễn Thị Mỹ theo Giấy xác nhận mã pin ngày 22/4/2019. Sau khi bà Mỹ được cấp tín dụng thì bà Mỹ đã sử dụng vốn vay trong thẻ và đến nay chưa hoàn trả lại cho Ngân hàng nên bà Mỹ đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ đối với Ngân hàng. Do đó, Ngân hàng khởi kiện bà Mỹ, buộc bà Mỹ trả nợ là có cơ sở, phù hợp với quy định tại Luật các tổ chức tín dụng năm 2010, Điều 463, 466 của Bộ luật dân sự năm 2015.

[2.3] Về nợ gốc và lãi: Ngân hàng xác định, đến ngày 28/6/2024, bà Mỹ còn nợ 52.170.023 đồng, trong đó nợ gốc là 18.052.856 đồng, lãi phát sinh là 18.927.022 đồng, phí phạt chậm trả lãi là 11.970.000 đồng, phí phạt vượt hạn mức là 3.220.145 đồng. Các khoản lãi mà Ngân hàng yêu cầu được tính toán phù hợp dư nợ gốc, ngày chậm trả nợ của bà Mỹ và mức lãi suất thỏa thuận giữa các bên, phù hợp với quy định của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010, Bộ luật dân sự năm 2015 và Nghị định số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm.

[2.4] Hơn nữa, quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tống đạt các Thông báo, Quyết định tố tụng hợp lệ cho bà Mỹ nhưng bà Mỹ không phản hồi đối với toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng. Bà Mỹ cũng không cung cấp tài liệu, chứng cứ thể hiện yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng là không có căn cứ.

[3] Từ phân tích trên, Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng, buộc bà Nguyễn Thị Mỹ trả lại nợ gốc và lãi cho Ngân hàng, tính đến ngày 28/6/2024, là 52.170.023 đồng, buộc bà Mỹ tiếp tục trả lãi phát sinh cho Ngân hàng kể từ ngày 29/6/2024 theo thỏa thuận giữa các bên cho đến khi trả xong nợ.

[4] Về án phí: Bà Nguyễn Thị Mỹ phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147, điểm b Khoản 2 Điều 227, Khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 91, 98 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; Điều 3, 117, 401, 463, 466 của Bộ luật dân sự 2015; Khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Nghị định số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần Kiên Long đối với bị đơn bà Nguyễn Thị Mỹ.

Buộc bà Nguyễn Thị Mỹ trả nợ gốc, lãi cho Ngân hàng thương mại cổ phần

Kiên Long tính đến ngày 28/6/2024, theo Giấy đăng ký phát hành kiêm hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng Quốc tế KienlongBank số 0027/19/TC/1903-5914 ngày 30/3/2019, là 52.170.023 đồng, trong đó nợ gốc là 18.052.856 đồng, lãi là 18.927.022 đồng, phí phạt chậm trả lãi là 11.970.000 đồng, phí phạt vượt hạn mức là 3.220.145 đồng.

Kể từ ngày 29/6/2024 cho đến khi thi hành án xong khoản tiền trên, bà Nguyễn Thị Mỹ còn phải tiếp tục trả tiền lãi phát sinh, theo mức lãi suất quy định tại Giấy đăng ký phát hành kiêm hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng Quốc tế KienlongBank số 0027/19/TC/1903-5914 ngày 30/3/2019.

2. Về án phí: Bà Nguyễn Thị Mỹ chịu 2.608.500 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần Kiên Long số tiền tạm ứng án phí 1.035.000 đồng theo Biên lai thu số 0011299 ngày 27/3/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An.

3. Về quyền kháng cáo: Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án được tống đạt hợp lệ.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Cần Giuộc;
- Chi cục THA huyện Cần Giuộc;
- Lưu./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Tô Cẩm Hương